**SE5**

**THUYẾT MINH**

**Phần I: Thông tin chung về đề tài**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Tên đề tài**: Nghiên cứu phần mềm quản lí giảng viên.  Mã số đề tài: 001 | **2. Hướng KHCN ưu tiên**: Công nghệ thông tin, Điện tử, Tự động hóa và Công nghệ vũ trụ.  Mã số hướng: VAST01 |
| **3. Thời gian thực hiện**: 02 năm  (từ 01/2022 đến 12/2023 ) | **4. Cấp quản lý**: Viện Hàn lâm KHCNVN |

**5. Kinh phí**

- Tổng số: 600 triệu đồng

- Trong đó, từ ngân sách SNKH: 600 triệu đồng

**6. Phương thức** **khoán chi** *(chọn 1 trong 2 phương thức)*3

|  |
| --- |
| ⬜ Khoán chi đến sản phẩm cuối cùng |
| ☑ Khoán chi từng phần, trong đó:  - Kinh phí được giao khoán: 600 triệu đồng  - Kinh phí không được giao khoán: 0 đồng |

**7. Chủ nhiệm đề tài**

- Họ và tên: Lê Trung Kiên

- Chức vụ: Thành viên

- Phòng chuyên môn: Công nghệ thông tin

- Điện thoại cố định: 0705406809 Fax: 0705406809

- Điện thoại di động: 0705406809

- E-mail: [21012505@st.phenikaa-](mailto:21012505@st.phenikaa-)uni.edu.vn

**8. Đơn vị chủ trì đề tài: Viện Công nghệ Thông tin**

- Điện thoại: 0705406809 Fax: 0705406809

-E-mail: [21012505@st.phenikaa-](mailto:21012505@st.phenikaa-) uni.edu.vn

- Địa chỉ: nhóm SE-5

**Phần II: Nội dung KHCN của đề tài**

**9. Mục tiêu của đề tài**

***9.1. Mục* tiêu *chung*:**

Nghiên cứu, đề xuất các phương pháp mới, nghiên cứu quản lí quảng viên.

***9.2. Mục tiêu cụ thể*:**

* Xác định thông tin giảng viên.
* Quản lí lương, ngày công của giảng viên.
* Quản lí tốt chất lượng,lịch giảng dạy của giảng viên.

**10. Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của đề tài**

Nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài thuộc về giảng viên, giám sát tốt chất lượng dạy và

học của giảng viên

***10.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước***

*1) Tình hình nghiên cứu liên quan đến* Trong nước

Về tình hình của từng trường đại học

Về chất lượng đào tạo và cải thiện kĩ năng sinh viên của Giảng viên

Về mặt đạo đức và thái độ trong công việc

*2) Tình hình nghiên cứu liên quan đến* Ngoài nước

Tình hình học tập và giảng dạy của từng đất nước

Tốc độ phát triển của từng nước

Vị thế và vị trí của nước ta đang ở đâu đối với từng nước.

***10.2. Sự cần thiết phải triển khai vấn đề nghiên cứu***

*1) Về ứng dụng*

Hiệu quả dễ sử dụng.

*2) Về học thuật*

Chú trọng sáng tạo từ cuộc sống và công nghệ cao:

1. *Hạn chế thứ nhất là* kinh phí đang còn eo hẹp.
2. *Hạn chế thứ hai* liên quan đến các hướng tiếp xúc với các doanh nghiệp ngoài nước.

Do đó, việc nghiên cứu, đề xuất các phương pháp, kỹ thuật mới giải quyết bài toán lắt léo và khó khăn này, có ý nghĩa khoa học và thực tiễn.

***10.3. Năng lực kinh nghiệm của nhóm thực hiện đề tài***

Chủ nhiệm đề tài và các thành viên tham gia đề tài đã có nhiều kết quả nghiên cứu liên quan đến chủ đề phân tích, sáng tạo, đổi mới, tiếp thu và nâng cấp.

***10.5. Tài liệu tham khảo***

**11. Những nội dung nghiên cứu chính**

*1) Nội dung 1.* Nghiên cứu tổng quan về Giảng viên.

*2) Nội dung 2.* Nghiên cứu, đề xuất các giảng viên có thành tích tốt đến các trường

đại học

**12. Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu và kỹ thuật sử dụng**

***12.1. Cách tiếp cận***

* Mạng xã hội : Facebook, zalo , youtube,,,,,
* Tờ rơi
* Face to face: người này giới thiệu người kia hoặc xin tài trợ từ các nhà môi giới liên quan đến lĩnh vực.

***12.2. Phương pháp nghiên cứu***

Tăng cơ hội giao lưu với các nước trong và ngoài nước, tích cực đi dự giờ và tham

gia giảng dạy và học.

***12.3. Kỹ thuật sử dụng***

Công nghệ cao, phần mềm tiên tiến nhất để tiếp xúc với các trang MXH.

**13. Hợp tác quốc tế thực hiện đề tài: không**

**14. Tiến độ thực hiện đề tài**

| **STT** | **Nội dung** | **Sản phẩm phải đạt** | **Thời gian** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | *Nội dung 1*: đề xuất giảng viên | 1) Báo cáo tổng quan  Đã ứng dụng trong và ngoài nước | 01/2023 - 08/2023 |
| 2 | *Nội dung 2*: Nghiên cứu, đề xuất các giảng viên có thành tích tốt | 1) Báo cáo nghiên cứu, đề xuất  Các giảng viên ngoài nước vẫn tốt hơn trong nước | 03/2023 - 11/2023 |
| 3 | *Nội dung 3*: Xây dựng chương trình thử nghiệm trên các phần mềm ứng dụng công nghệ cao | 1) Chương trình thử nghiệm Đã đi vào hoạt động, có các coder fix bug giỏi nhất, đã đạt được kết quả tốt.  2) Tài liệu phân tích, thiết kế và hướng dẫn sử dụng chương trình  3) Báo cáo kết quả thử nghiệm chương trình. | 01/2024 - 11/2024 |

**15. Sản phẩm đề tài**

| **TT** | **Tên sản phẩm** | **Số lượng** | **Chỉ tiêu khoa học, chỉ tiêu kỹ thuật** |
| --- | --- | --- | --- |
| *1* | *Sản phẩm nghiên cứu quản lí giảng viên* |  |  |
| 1.1 | Báo cáo khoa học về đề xuất các phương pháp mới, kiến thức mới. | 01 | Báo cáo gồm các nội dung sau:  - Tổng quan đạt được chất lượng cao từ phản hồi và nhận xét của các trường đại học lớn.  - Thử nghiệm, đã đi vào hoạt động tốt. |
| 1.2 | Chương trình thử nghiệm phần mềm quản lí giảng viên | 01 | - các module sau:  (1) Khối chức quản lí nghe nhìn  (2) Khối chức quản lí phương pháp dạy học  (3) Khối chức năng đánh giá giảng viên  (4) Khối chức năng hệ thống.  Chương |
|  |  |  |  |

**16. Khả năng và phương thức ứng dụng kết quả đề tài**

* Kết quả : thành công trong lĩnh vực tìm giảng viên có thành tích tốt, nghiêm túc

trong công việc

**17. Các tác động khác của kết quả đề tài** *(về đào tạo cán bộ, đối với lĩnh vực khoa học có liên quan, đối với sự phát triển KT-XH)*

-Không có nhiều ảnh hưởng lớn

**Phần III: Các tổ chức và cá nhân tham gia thực hiện đề tài**

**18. Hoạt động của các** **tổ chức phối hợp thực hiện đề tài** *(tên tổ chức, địa chỉ và nội dung công việc sẽ thực hiện trong đề tài)*

**19. Liên kết với sản xuất, đời sống hoặc địa chỉ ứng dụng của các kết quả đề tài**

* Sản phẩm của đề tài : phần mềm quản lí giảng viên

**20. Các thành phần tham gia thực hiện đề tài**

-Hoàng Phú Trọng

-Lê Trung Kiên

-Nguyễn Trọng Huynh

-Trần Văn Sáng

-Phạm Văn Bình

-Trần Ngọc Quý

***20.1. Chủ nhiệm đề tài***

| **TT** | **Họ và tên** | **Học hàm, học vị** | **Cơ quan công tác** | **Chữ ký** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Lê Trung Kiên | Sinh Viên | SE-5 | Kiên |

**Phần IV: Kinh phí thực hiện đề tài**

Tổng kinh phí thực hiện đề tài: 600 triệu đồng.

*Đơn vị tính: Đồng*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mục chi** | **Hạng mục chi** | **Tổng số** |
|
| **A** |  | **Nội dung chi giao khoán** | **600.000.000** |
| 1 | 7000 | Tiền công lao động trực tiếp | 555.919.000 |
| 2 | 7000 | Chi giao khoán khác | 14.081.000 |
| 3 | 7750 | Chi phí quản lý chung | 30.000.000 |
| **B** |  | **Nội dung chi không giao khoán** |  |
| **Tổng cộng (A+B)** | | | **600.000.000** |

Trong đó:

- Kinh phí cấp năm 2023 : 300 tỷ đồng

- Kinh phí cấp năm 2024 : 300 tỷ đồng

Nội dung chi tiết của đề tài được thể hiện trong Kế hoạch triển khai đề tài. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ủy quyền cho đơn vị chủ trì phê duyệt kế hoạch thực hiện đề tài trên cơ sở kinh phí từng hạng mục và tổng kinh phí được thể hiện chi tiết như trên đảm bảo theo đúng quy định.

*Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2022*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thủ trưởng đơn vị**  *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* | **Kế toán đơn vị**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | **Chủ nhiệm đề tài**  *(Ký, ghi rõ họ tên)*  Kiên  Lê Trung Kiên |

**Phê duyệt của giảng viên Vũ Văn Hiếu**